

Số: /NQ-ĐHĐCĐ

Việt Trì, ngày 19 tháng 5 năm 2023

*** DỰ THẢO****NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp 2020 và Luật Chứng khoán 2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Giấy Việt Trì hiện hành;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 ngày 19/5/2023;

QUYẾT NGHỊ**Điều 1:** Thông qua các nội dung sau:

1- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và định hướng năm 2023

a- Kết quả SXKD năm 2022:

- Sản lượng sản xuất: 153.935 tấn = 114,2% so với cùng kỳ
- Sản lượng tiêu thụ: 143,662 tấn = 107,2% so với cùng kỳ
- Doanh thu thuần: 2.035 tỷ đồng = 102,26% so với cùng kỳ
- Lợi nhuận trước thuế: 180,065 tỷ đồng = 70,84% so với cùng kỳ

b- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Sản lượng sản xuất: ≥ 145.000 tấn
- Sản lượng tiêu thụ: ≥ 145.000 tấn
- Doanh thu: ≥ 1.600 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế: ≥ 38 tỷ đồng
- Trả cổ tức: $\geq 20\%/CP$

2- Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng tài sản	1.126.589.003.421
2	Vốn chủ sở hữu:	562.217.048.469
2.1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	116.051.000.000

2.2	Quỹ đầu tư phát triển	118.255.745.672
2.4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	327.910.302.797
3	Tổng Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.039.516.639.605
3.1	Các khoản giảm trừ doanh thu	4.434.108.130
3.2	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	2.035.082.531.475
3.3	Doanh thu hoạt động tài chính	6.750.875.747
3.4	Thu nhập khác	585.519.945
4	Tổng chi phí	1.862.353.609.740
4.1	Giá vốn hàng bán	1.758.697.480.610
4.2	Chi phí tài chính	33.249.561.246
4.3	Chi phí bán hàng	35.630.008.933
4.4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	34.715.412.986
4.5	Chi phí khác	61.145.965
5	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	180.065.317.427
6	Thuế thu nhập DN hiện hành (20%)	36.056.021.600
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	144.009.295.827
8	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	183.901.006.970
9	Lãi cơ bản/ 01 cổ phiếu kỳ này	12.409



3- Phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022; kế hoạch lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2023;

a- Phân phối lợi nhuận năm 2022

STT	Diễn giải	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2022	đồng	180.065.317.427
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2022	đồng	36.056.021.600
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2022	đồng	144.009.295.827
4	Chi cổ tức năm 2022 (tỷ lệ chi trả 36% vốn điều lệ)	đồng	41.778.360.000
5	Trích quỹ khen thưởng năm 2022 (1,5%LNST)	đồng	2.160.000.000
6	Thưởng ban quản lý điều hành năm 2022 (0,7%LNST)	đồng	1.008.000.000
7	Lợi nhuận để lại năm sau chưa Phân phối	đồng	99.062.935.827

b- Chi trả cổ tức năm 2022:

- Tỷ lệ: 36% trên vốn góp của chủ sở hữu
- Hình thức trả: Chi trả cổ tức bằng tiền mặt
- Thời gian trả cổ tức : Trong Quý 3 và quý 4 năm 2023

c- Kế hoạch lợi nhuận, cổ tức năm 2023

- Lợi nhuận trước thuế: ≥ 38 tỷ đồng
- Cổ tức: $\geq 20\%$ năm

Đại hội đồng cổ đông năm 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tùy theo kết quả sản xuất kinh doanh quyết định chỉnh sửa kế hoạch SXKD và lợi nhuận có quyền quyết định tạm ứng cổ tức năm 2023 cho các cổ đông.

4- Mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2023:

- Chủ tịch HĐQT : 9.000.000 - 12.000.000 đồng/người/tháng
- Các TV HĐQT- Trưởng BKS: 7.000.000 - 10.000.000 đồng/ người/tháng
- Các thành viên BKS, Thư ký Cty: 5.000.000 - 7.000.000 đồng/người/tháng

5- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và định hướng Công ty năm 2023.

6- Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022

7- Thông qua lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính Công ty năm 2022. Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong hai Công ty kiểm toán sau:

- Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C

8- Thông qua sửa đổi bổ sung: Điều lệ Công ty và quy chế nội bộ về quản trị công ty

9- Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

Điều 2: Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty thực hiện các nội dung trên theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP Giấy Việt Trì.

Điều 3: Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành Công ty, các đơn vị trực thuộc Công ty và toàn thể cổ đông có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua toàn văn với tỷ lệ 100% và có hiệu lực kể từ ngày tháng 05 năm 2023./.



Nơi nhận:

- Các cổ đông (Công bố trên Website Cty);
- Thành viên HĐQT, BKS;
- UBCKNN, Sở HNX để công bố thông tin;
- Lưu VT, HĐQT. *zv*

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Chủ tọa



Nguyễn Văn Hiện